

Số: 153/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 12 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý **số 127/2020/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020** về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trương Thị Anh T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: B12/7J ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

- Anh Trần Trung D, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: 751/72/27 Hồng Bàng, Phường X, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại **Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 3 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành **ngày 04 tháng 3 năm 2020**, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 72 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 6,

Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2018 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trương Thị Anh T và anh Trần Trung D chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T, anh D đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0078582 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Chị T và anh D đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- UBND Phường 6, Quận 6; Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cẩm